

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH-
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2023/DS-ST

Ngày: 20/4/2023

Về việc: “Tranh chấp về hợp đồng dân sự”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH- TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nhâm Đức Hùng**

2. Ông **Huỳnh Quốc Diện**

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Quyên- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Lâm Sễn- Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 192/2022/TLST-DS ngày 25 tháng 10 năm 2022 về tranh chấp “Hợp đồng dân sự vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2023/QĐXX-ST, ngày 27 tháng 02 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng X

Địa chỉ: Số nhà Y Z, phường L, quận Đ, Thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D, sinh năm 1968- Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị XBank.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Thành T, sinh năm 19....- Chức vụ: Phó Giám đốc Khối Pháp chế và Kiểm soát tuân thủ, XBank Hội sở (Theo văn bản ủy quyền số 25/2020/UQ-HĐQT, ngày 07/7/2020 của Chủ tịch Hội đồng quản trị XBank).

Người được ủy quyền lại:

+ Ông **Bùi Đức K**, sinh năm 1997- Chức vụ: Cán bộ xử lý nợ

Địa chỉ: Số nhà X, đường C, Phường Y, Quận Z, Thành phố H

+ Ông **Nguyễn Hoàng P**, sinh năm 1994- Chức vụ: Cán bộ xử lý nợ

Địa chỉ: Số nhà Y, đường X, phường V, thành phố R, tỉnh K.

(Theo văn bản ủy quyền số 3215/2022/UQ-VPB, ngày 10/12/2022 của Phó Giám đốc Khối Pháp chế và Kiểm soát tuân thủ, XBank Hội sở).

2. Đồng bị đơn: - Bà Trần Nguyệt A, sinh năm 1972

- Ông Hồ Hữu N, sinh năm 1972

Cùng địa chỉ: Số nhà V, tổ Y, ấp M, xã B, huyện C, tỉnh K.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông **Nguyễn Thành N**, sinh năm 1976

Địa chỉ: Số nhà H, đường N, khu phố X, phường A, thành phố R, tỉnh K.
(Tại phiên tòa, ông Bùi Đức K, ông Nguyễn Thành N và ông Hồ Hữu N có mặt;
bà Trần Nguyệt A vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện đề ngày 15/11/2021, đơn khởi kiện sửa đổi bổ sung đề ngày 07/10/2022, bản tự khai của các đương sự, nội dung các phiên hòa giải ngày 15/11/2022, 15/12/2022, hồ sơ vụ án, vụ án có nội dung như sau:

** Ông Bùi Đức K, ông Nguyễn Hoàng P - Người được ủy quyền lại của Ngân hàng X (XBank) trình bày:*

Vào ngày 12/7/2018, ông Hồ Hữu N và bà Trần Nguyệt A có ký Hợp đồng cho vay kiêm Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1806210748433/GDH/HĐTC với XBank- Chi nhánh Gia Định với nội dung cụ thể như sau:

- Số tiền vay: 391.000.000đ (Ba trăm chín mươi một triệu đồng)
- Thời hạn vay: 72 tháng tính từ ngày 12/7/2018 đến ngày 12/7/2024
- Mục đích vay: Mua xe ô tô tải thùng kín mới 100%, nhãn hiệu DOTHANH, số loại IZ65 GOLD, sản xuất tại Việt Nam năm 2018, trọng tải 6.620kg.
- Lãi suất vay: 8,9%/năm cố định trong 12 tháng đầu, sau đó lãi suất cho vay được điều chỉnh định kỳ 3 tháng một lần.
- Lãi suất quá hạn: Bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn.
- Lãi suất chậm trả áp dụng đối với tiền lãi chậm trả: Bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chậm trả lãi nhưng tối đa không quá 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả
- Hình thức thanh toán: Vốn vay: Trả gốc theo định kỳ 01 tháng/lần vào ngày 19, kỳ trả nợ gốc đầu tiên vào ngày 19/8/2018, tổng cộng có 72 kỳ, số tiền gốc phải trả mỗi kỳ là 5.431.000 đồng, riêng kỳ cuối cùng trả dứt nợ vay. Lãi tiền vay: Trả theo định kỳ 01 tháng/lần, vào ngày 19, kỳ trả lãi đầu tiên vào ngày 19/8/2018.

Tài sản bảo đảm cho khoản vay nêu trên là: Quyền sở hữu/sử dụng: Một xe ô tô, nhãn hiệu DOTHANH; số loại: IZ65-TK; số khung: 17APJD000213; số máy: ZLQ433040418; biển kiểm soát: 68C-085.71 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 020100 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Kiên Giang cấp ngày 11/7/2018. Tài sản bảo đảm theo Hợp đồng cho vay kiêm Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1806210748433/GDH/HĐTC ngày 12/7/2018 giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng với ông Hồ Hữu Nhân và bà Trần Nguyệt Anh đã được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản tại Hồ Chí Minh theo quy định của pháp luật.

Vào ngày 11/7/2019, bà Trần Nguyệt A ký Giấy đăng ký kiêm Hợp đồng cho vay không TSBĐ, mở & sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ Ngân

hàng điện tử ngày 11/7/2019 (Hợp đồng tín dụng số LD 1919300187) để vay của XBank- Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh số tiền vay cụ thể như sau:

- Số tiền vay: 37.000.000đ (Ba mươi bảy triệu đồng)
- Thời hạn vay: 36 tháng tính từ ngày giải ngân là ngày 12/7/2019 đến ngày 12/10/2022.
- Mục đích vay: Mua đồ gia dụng
- Lãi suất vay: Thả nổi.
- Hình thức thanh toán: Trả gốc và lãi hàng tháng theo hợp đồng đã ký kết.

Trong quá trình thực hiện các hợp đồng nêu trên, ông Hồ Hữu N và bà Trần Nguyệt A đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng đã ký. Vì vậy, XBank đã chuyển toàn bộ khoản nợ của khách hàng sang nợ quá hạn, đồng thời yêu cầu khách hàng thanh toán toàn bộ khoản nợ và phải chịu mức lãi suất nợ quá hạn theo thỏa thuận trong hợp đồng đã ký. Tạm tính đến ngày 07/10/2022, ông Hồ Hữu N và bà Trần Nguyệt A đã thanh toán cho XBank số tiền gốc của cả hai khoản vay là 162.873.640 đồng, tiền lãi là 104.947.793, tổng cộng tiền gốc và tiền lãi là 267.821.433 đồng; còn nợ XBank số tiền gốc của hai khoản vay là 266.012.956 đồng và tiền lãi là 84.384.238 đồng, tổng cộng tiền gốc và tiền lãi là 350.397.194 đồng. Hiện nay ông Hồ Hữu N và bà Trần Nguyệt A đã bán chiếc xe ô tô mang biển kiểm soát 68C-085.71 cho ông Nguyễn Thành N.

Ngân hàng X (XBank) có yêu cầu như sau:

- Yêu cầu bà Trần Nguyệt A, ông Hồ Hữu N phải hoàn trả cho Ngân hàng X (XBank) tổng số tiền vay liên quan đến Hợp đồng cho vay kiêm Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1806210748433/GDH/HĐTC ngày 12/7/2018 và Hợp đồng LD1919300187 ngày 12/7/2019 tạm tính đến ngày 07/10/2022 với số tiền gốc của hai khoản vay là 266.012.956 đồng và tiền lãi là 84.384.238 đồng, tổng cộng tiền gốc và tiền lãi là 350.397.194 đồng.

- Bà Trần Nguyệt A, ông Hồ Hữu N phải tiếp tục trả tiền lãi quá hạn theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong các Hợp đồng nêu trên kể từ ngày 08/10/2022 cho đến khi thanh toán hết nợ cho XBank.

- Trường hợp bà Trần Nguyệt A, ông Hồ Hữu N không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ, thì XBank có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho XBank là 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu DOTHANH, số loại IZ65-TK, số khung 17APJD000213, số máy ZLQ433040418, biển kiểm soát 68C-085.71 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 020100 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Kiên Giang cấp ngày 11/7/2018. Nếu giá trị tài sản bảo đảm phát mãi không đủ thanh toán nợ thì bà Trần Nguyệt A, ông Hồ Hữu N tiếp tục có nghĩa vụ trả nợ cho XBank cho đến khi thanh toán dứt nợ.

** Ông Hồ Hữu N, bà Trần Nguyệt A trình bày:*

Vợ chồng tôi xác nhận là vào ngày 12/7/2018, vợ chồng tôi có vay số tiền vay gốc là 391.000.000đ (Ba trăm chín mươi một triệu đồng) của XBank- Chi nhánh

Gia Định theo Hợp đồng cho vay kiêm Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1806210748433/GDH/HĐTC ngày 12/7/2018 để phục vụ cho sinh hoạt gia đình và vào ngày 12/7/2019, bà Trần Nguyệt A có vay của XBank- Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh số tiền vay gốc là 37.000.000đ (Ba mươi bảy triệu đồng) để mua đồ gia dụng như đại diện nguyên đơn đã trình bày.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, vợ chồng tôi đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo giao kết tại hai Hợp đồng nêu trên do vợ chồng tôi làm ăn thất bại, bị ảnh hưởng bởi dịch covid.

Vợ chồng tôi đã bán chiếc xe ô tô mang biển kiểm soát 68C-085.71 cho ông Nguyễn Thành N với giá 315.000.000 đồng vào tháng 10/2021, hai bên không làm giấy tờ mua bán xe mà giao kèo bằng lời nói là ông N trả cho vợ chồng tôi số tiền mặt là 30.000.000 đồng (đã thanh toán xong), số tiền mua bán xe còn lại là 285.000.000 đồng thì ông N có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số nợ gốc và nợ lãi của hai Hợp đồng nêu trên cho XBank rồi ông N rút bản gốc Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 020100 về. Ông N đã trực tiếp sử dụng, quản lý chiếc xe ô tô mang biển kiểm soát 68C-085.71 từ tháng 10/2021 cho đến nay.

Nay XBank khởi kiện thì ý kiến của vợ chồng tôi như sau: Vợ chồng tôi và ông Nguyễn Thành N cùng có trách nhiệm thanh toán nợ cho XBank theo yêu cầu của XBank nhưng vợ chồng tôi xin được thanh toán dần nợ gốc và nợ lãi cho XBank.

** Ông Nguyễn Thành N trình bày:*

Vào tháng 10/2021, tôi có mua của vợ chồng bà Trần Nguyệt A, ông Hồ Hữu N chiếc xe ô tô mang biển kiểm soát 68C-085.71 với giá 315.000.000 đồng, hai bên không làm giấy tờ mua bán xe mà giao kèo bằng lời nói là tôi trả cho vợ chồng bà Trần Nguyệt A, ông Hồ Hữu N số tiền mặt là 30.000.000 đồng (đã thanh toán xong), số tiền mua bán xe còn lại là 285.000.000 đồng thì tôi có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số nợ gốc và nợ lãi của hai Hợp đồng nêu trên cho XBank rồi tôi rút bản gốc Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 020100 về. Tôi đã trực tiếp sử dụng, quản lý chiếc xe ô tô mang biển kiểm soát 68C-085.71 từ tháng 10/2021 cho đến nay.

Nay XBank khởi kiện thì ý kiến của tôi như sau: Tôi và vợ chồng bà Trần Nguyệt A, ông Hồ Hữu N cùng có trách nhiệm thanh toán nợ cho XBank theo yêu cầu của XBank. Tôi xin được trả nợ gốc và nợ lãi của hai Hợp đồng nêu trên cho XBank bằng cách mỗi tháng tôi trả cho XBank số tiền gốc và số tiền lãi của hai Hợp đồng nêu trên từ 10 đến 15.000.000 đồng, bắt đầu trả từ tháng 01/2023 dương lịch cho đến khi thanh toán đủ nợ gốc và nợ lãi của hai Hợp đồng nêu trên cho XBank.

** Tại phiên tòa,*

Ông Bùi Đức K (Người được ủy quyền lại của Ngân hàng X- XBank) giữ nguyên lời trình bày nêu trên và trình bày bổ sung là khi ông Hồ Hữu N, bà Trần Nguyệt A và ông Nguyễn Thành N giao dịch mua bán chiếc xe ô tô nhãn hiệu DOTHANH, số loại IZ65-TK, số khung 17APJD000213, số máy ZLQ433040418,

biển kiểm soát 68C-085.71 thì ông Hồ Hữu N, bà Trần Nguyệt A, ông Nguyễn Thành N không thông qua XBank, không được sự đồng ý của XBank trước khi ông Hồ Hữu N, bà Trần Nguyệt A, ông Nguyễn Thành N tiến hành giao dịch này. XBank yêu cầu ông Hồ Hữu N, bà Trần Nguyệt A, ông Nguyễn Thành N phải có nghĩa vụ liên đới hoàn trả cho Ngân hàng X (XBank) tổng số tiền vay liên quan đến Hợp đồng cho vay kiêm Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1806210748433/GDH/HĐTC ngày 12/7/2018 và Giấy đăng ký kiêm Hợp đồng cho vay không TSBĐ, mở & sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ Ngân hàng điện tử ngày 11/7/2019 (Hợp đồng tín dụng số LD 1919300187 ngày 12/7/2019) tạm tính đến ngày 20/4/2023 với số tiền gốc của hai khoản vay là 266.012.956 đồng và tiền lãi là 106.571.567 đồng, tổng cộng tiền gốc và tiền lãi là 372.584.523 đồng; Bà Trần Nguyệt A, ông Hồ Hữu N, ông Nguyễn Thành N phải tiếp tục trả tiền lãi quá hạn theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong các Hợp đồng nêu trên kể từ ngày 21/4/2023 cho đến khi thanh toán hết nợ cho XBank; Trường hợp bà Trần Nguyệt A, ông Hồ Hữu N, ông Nguyễn Thành N không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ như đã nêu trên, thì XBank có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho XBank là 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu DOTHANH, số loại IZ65-TK, số khung 17APJD000213, số máy ZLQ433040418, biển kiểm soát 68C-085.71 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 020100 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Kiên Giang cấp ngày 11/7/2018; nếu giá trị tài sản bảo đảm phát mãi không đủ thanh toán nợ thì bà Trần Nguyệt A, ông Hồ Hữu N tiếp tục có nghĩa vụ trả nợ cho XBank cho đến khi thanh toán dứt nợ.

Ông Nguyễn Thành N và ông Hồ Hữu N giữ nguyên lời trình bày nêu trên, tự nguyện thừa nhận nợ như XBank đã trình bày và cùng tự nguyện đồng ý là bà Trần Nguyệt A, ông Hồ Hữu N, ông Nguyễn Thành N cùng có nghĩa vụ liên đới thanh toán nợ cho Ngân hàng X (XBank) như XBank yêu cầu, xin được thanh toán nợ gốc và nợ lãi của hai Hợp đồng nêu trên cho XBank bằng cách mỗi tháng bà Trần Nguyệt A, ông Hồ Hữu N, ông Nguyễn Thành N có nghĩa vụ liên đới trả cho XBank số tiền gốc và số tiền lãi của hai Hợp đồng nêu trên từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng, bắt đầu trả từ tháng 5/2023 dương lịch cho đến khi thanh toán đủ nợ gốc và nợ lãi của hai Hợp đồng nêu trên cho XBank.

** Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:* Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng theo trình tự thủ tục pháp luật tố tụng quy định. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Ngân hàng X.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, các quy định của pháp luật và nghị án, Tòa án nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

1.1. Về thẩm quyền, quan hệ tranh chấp: Do phát sinh tranh chấp trong việc thanh toán nợ vay nên Ngân hàng X có đơn khởi kiện đề ngày 15/11/2021, đơn khởi kiện sửa đổi bổ sung đề ngày 07/10/2022 khởi kiện bà Trần Nguyệt A, ông Hồ Hữu N tại Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang; bà Trần Nguyệt A, ông Hồ Hữu N có hộ khẩu thường trú và hiện nay vẫn cư trú tại ấp M, xã B, huyện C, tỉnh K. Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án, bà Trần Nguyệt A, ông Hồ Hữu N không có yêu cầu phản tố, ông Nguyễn Thành N không có yêu cầu độc lập. Do đó, đây là vụ án “Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang theo các quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 và Điều 463 của Bộ luật dân sự năm 2015.

1.2. Về việc vắng mặt bà Trần Nguyệt A tại phiên tòa: Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã tổng đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2023/QĐXXST-DS, ngày 27/2/2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2023/QĐST-DS, ngày 23/3/2023 cho bà Trần Nguyệt A theo quy định của pháp luật, bà Trần Nguyệt A có đơn yêu cầu giải quyết, xét xử vắng mặt (BL 83), được sự thống nhất của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa và các đương sự có mặt tại phiên tòa, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bà Trần Nguyệt A theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng X (XBank):

2.1. Về việc vay nợ, người thanh toán nợ vay:

Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án, bà Trần Nguyệt A, ông Hồ Hữu N, ông Nguyễn Thành N đều tự nguyện thừa nhận là:

Vào ngày 12/7/2018, ông Hồ Hữu N và bà Trần Nguyệt A có ký Hợp đồng cho vay kiêm Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1806210748433/GDH/HĐTC với XBank- Chi nhánh Gia Định để vay của XBank- Chi nhánh Gia Định số tiền vay gốc là 391.000.000đ (Ba trăm chín mươi một triệu đồng), thời hạn vay là 72 tháng (Tính từ ngày 12/7/2018 đến ngày 12/7/2024) để mua xe ô tô tải thùng kín mới 100%, nhãn hiệu DOTHANH, số loại IZ65 GOLD, sản xuất tại Việt Nam năm 2018, trọng tải 6.620kg, lãi suất vay là 8,9%/năm cố định trong 12 tháng đầu, sau đó lãi suất cho vay được điều chỉnh định kỳ 3 tháng một lần, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn, lãi suất chậm trả áp dụng đối với tiền lãi chậm trả bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chậm trả lãi nhưng tối đa không quá 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, vốn vay được trả gốc theo định kỳ 01 tháng/lần vào ngày 19, kỳ trả nợ gốc đầu tiên vào ngày 19/8/2018, tổng cộng có 72 kỳ, số tiền gốc phải trả mỗi kỳ là 5.431.000 đồng, riêng kỳ cuối cùng trả dứt nợ vay, lãi tiền vay trả theo định kỳ 01 tháng/lần, vào ngày 19, kỳ trả lãi đầu tiên vào ngày 19/8/2018. Tài sản bảo đảm cho khoản vay nêu trên là quyền sở hữu/sử dụng một xe ô tô, nhãn hiệu DOTHANH, số loại IZ65-TK, số khung 17APJD000213, số máy ZLQ433040418, biển kiểm soát 68C-085.71 theo Giấy chứng nhận đăng ký

xe ô tô số 020100 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Kiên Giang cấp ngày 11/7/2018. Tài sản bảo đảm theo Hợp đồng cho vay kiêm Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1806210748433/GDH/HĐTC ngày 12/7/2018 giữa XBank- Chi nhánh Gia Định với ông Hồ Hữu N và bà Trần Nguyệt A đã được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản tại Hồ Chí Minh theo quy định của pháp luật.

Vào ngày 11/7/2019, bà Trần Nguyệt A ký Giấy đăng ký kiêm Hợp đồng cho vay không TSBĐ, mở & sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ Ngân hàng điện tử ngày 11/7/2019 (Hợp đồng tín dụng số LD 1919300187) để vay của XBank- Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh số tiền vay là 37.000.000đ (Ba mươi bảy triệu đồng), thời hạn vay là 36 tháng tính từ ngày giải ngân là ngày 12/7/2019 đến ngày 12/10/2022 để mua đồ gia dụng, lãi suất vay được thả nổi, trả gốc và lãi hàng tháng theo hợp đồng đã ký kết.

Trong quá trình thực hiện các hợp đồng nêu trên, ông Hồ Hữu N và bà Trần Nguyệt A đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho XBank.

Ông Hồ Hữu N và bà Trần Nguyệt A đã bán chiếc xe ô tô mang biển kiểm soát 68C-085.71 cho ông Nguyễn Thành N với giá 315.000.000 đồng vào tháng 10/2021, nhưng không thông qua XBank, không được sự đồng ý của XBank trước khi ông Hồ Hữu N, bà Trần Nguyệt A, ông Nguyễn Thành N tiến hành giao dịch này; ông Hồ Hữu N, bà Trần Nguyệt A, ông Nguyễn Thành N không làm giấy tờ mua bán xe mà giao kèo bằng lời nói là ông Nguyễn Thành N trả cho ông Hồ Hữu N và bà Trần Nguyệt A số tiền mặt là 30.000.000 đồng (đã thanh toán xong), số tiền mua bán xe còn lại là 285.000.000 đồng thì ông Nguyễn Thành N có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số nợ gốc và nợ lãi của hai Hợp đồng nêu trên cho XBank rồi ông Nguyễn Thành N rút bản gốc Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 020100 về; ông Nguyễn Thành N đã trực tiếp sử dụng, quản lý chiếc xe ô tô mang biển kiểm soát 68C-085.71 từ tháng 10/2021 cho đến nay.

Tại phiên tòa, ông Hồ Hữu N, ông Nguyễn Thành N vẫn giữ nguyên lời trình bày nêu trên, tự nguyện thừa nhận nợ như XBank đã trình bày và cùng tự nguyện đồng ý là bà Trần Nguyệt A, ông Hồ Hữu N, ông Nguyễn Thành N cùng có nghĩa vụ liên đới thanh toán nợ cho Ngân hàng X (XBank) như XBank yêu cầu.

Xét rằng:

Sự thừa nhận của ông Hồ Hữu N, bà Trần Nguyệt A, ông Nguyễn Thành N phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày của ông Bùi Đức K, ông Nguyễn Hoàng P và yêu cầu của XBank.

Việc đồng bị đơn không thanh toán nợ vay theo thỏa thuận trong các Hợp đồng nêu trên là gây thiệt hại về quyền lợi chính đáng của Ngân hàng X.

Tuy bà Trần Nguyệt A, ông Hồ Hữu N là người đứng tên vay tiền của XBank trên hai hợp đồng nêu trên, nhưng tài sản đảm bảo của Hợp đồng cho vay kiêm Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1806210748433/GDH/HĐTC ngày 12/7/2018 thì hiện nay đang do ông Nguyễn Thành N trực tiếp sử dụng, quản lý, ông N đã mua chiếc xe ô tô nhãn hiệu DOTHANH, số loại IZ65-TK, số khung 17APJD000213,

số máy ZLQ433040418, biển kiểm soát 68C-085.71 từ bà Trần Nguyệt A, ông Hồ Hữu N từ tháng 10/2021. Do đó, để đảm bảo cho việc thi hành án và quyền lợi hợp pháp của XBank, Tòa án ghi nhận sự tự nguyện nêu trên của ông Hồ Hữu N, ông Nguyễn Thành N tại phiên tòa về nghĩa vụ thanh toán nợ vay cho XBank.

Qua thảo luận và nghị án, căn cứ vào các Điều 463, 466, khoản 2 Điều 470 của Bộ luật dân sự năm 2015, Điều 27 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, các Điều 91, 95 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010, Tòa án buộc ông Hồ Hữu N, bà Trần Nguyệt A, ông Nguyễn Thành N phải có nghĩa vụ liên đới hoàn trả cho Ngân hàng X (XBank) tổng số tiền vay liên quan đến Hợp đồng cho vay kiêm Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1806210748433/GDH/HĐTC ngày 12/7/2018 và Giấy đăng ký kiêm Hợp đồng cho vay không TSBD, mở & sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ Ngân hàng điện tử ngày 11/7/2019 (Hợp đồng tín dụng số LD 1919300187 ngày 12/7/2019) tạm tính đến ngày 20/4/2023 với số tiền gốc của hai khoản vay là 266.012.956 đồng và tiền lãi là 106.571.567 đồng, tổng cộng tiền gốc và tiền lãi là 372.584.523 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, nếu người phải thi hành án không hoàn trả hoặc hoàn trả không đủ số tiền nêu trên cho XBank, thì người phải thi hành án còn phải trả cho XBank khoản tiền lãi theo lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay kiêm Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1806210748433/GDH/HĐTC ngày 12/7/2018 và Giấy đăng ký kiêm Hợp đồng cho vay không TSBD, mở & sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ Ngân hàng điện tử ngày 11/7/2019 (Hợp đồng tín dụng số LD 1919300187 ngày 12/7/2019) tương ứng với số tiền nợ gốc chưa thanh toán và thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bà Trần Nguyệt A, ông Hồ Hữu N, ông Nguyễn Thành N không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ như đã nêu trên, thì XBank có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho XBank là 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu DOTHANH, số loại IZ65-TK, số khung 17APJD000213, số máy ZLQ433040418, biển kiểm soát 68C-085.71 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 020100 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Kiên Giang cấp ngày 11/7/2018; nếu giá trị tài sản bảo đảm phát mãi không đủ thanh toán nợ thì bà Trần Nguyệt A, ông Hồ Hữu N tiếp tục có nghĩa vụ trả nợ cho XBank cho đến khi thanh toán dứt nợ.

2.2. Về cách thanh toán nợ vay:

Tại phiên tòa, ông Hồ Hữu N và ông Nguyễn Thành N xin XBank, Tòa án cho bà Trần Nguyệt A, ông Hồ Hữu N, ông Nguyễn Thành N được cùng trả dần nợ gốc, nợ lãi của hai Hợp đồng nêu trên cho XBank bằng cách mỗi tháng ông Hồ Hữu N, bà Trần Nguyệt A, ông Nguyễn Thành N trả cho XBank số tiền gốc và số tiền lãi của hai Hợp đồng nêu trên từ 10 đến 15.000.000 đồng, bắt đầu trả từ tháng 05/2023 dương lịch cho đến khi thanh toán đủ nợ gốc và nợ lãi của hai Hợp đồng nêu trên cho XBank nhưng ông Bùi Đức K (Người được ủy quyền lại của Ngân hàng X- XBank) không đồng ý.

Xét rằng: Việc ông Hồ Hữu N, bà Trần Nguyệt A, ông Nguyễn Thành N thanh toán số tiền nêu trên cho Ngân hàng X như thế nào thì thuộc thẩm quyền của cơ quan Thi hành án khi bản án có hiệu lực pháp luật. Do đó, Tòa án không xem xét.

Từ những nhận xét trên, Tòa án chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng X.

[3] Về án phí:

Theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; điểm b Tiểu mục 1.3, Mục 1, Phần II của Danh mục án phí thuộc Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016,

Tòa án buộc ông Hồ Hữu N và bà Trần Nguyệt A phải có nghĩa vụ liên đới nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là: $372.584.523 \text{ đồng} \times 5\% = 18.629.000\text{đ}$ (Mười tám triệu sáu trăm hai mươi chín ngàn đồng).

Ngân hàng X được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí là 8.800.000đ (Tám triệu tám trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009743, ngày 13/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1, 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228, các Điều 266, 271, 273, 278, 280 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; các Điều 463, 466, khoản 2 Điều 470 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 27 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; các Điều 91, 95 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; điểm b Tiểu mục 1.3, Mục 1, Phần II của Danh mục án phí thuộc Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

Xử:

1- Buộc ông Hồ Hữu N, bà Trần Nguyệt A, ông Nguyễn Thành N phải có nghĩa vụ liên đới hoàn trả cho Ngân hàng X (XBank) tổng số tiền vay liên quan đến Hợp đồng cho vay kiêm Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1806210748433/GDH/HĐTC ngày 12/7/2018 và Giấy đăng ký kiêm Hợp đồng cho vay không TSBĐ, mở & sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ Ngân hàng điện tử ngày 11/7/2019 (Hợp đồng tín dụng số LD 1919300187 ngày 12/7/2019) tạm tính đến ngày 20/4/2023 với số tiền gốc của hai khoản vay là 266.012.956 đồng và tiền lãi là 106.571.567 đồng, tổng cộng tiền gốc và tiền lãi là 372.584.523 đồng

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, nếu người phải thi hành án không hoàn trả hoặc hoàn trả không đủ số tiền nêu trên cho XBank, thì người phải thi hành án còn phải trả cho XBank khoản tiền lãi theo lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay kiêm Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1806210748433/GDH/HĐTC ngày 12/7/2018 và Giấy đăng ký kiêm Hợp đồng cho vay không TSBD, mở & sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ Ngân hàng điện tử ngày 11/7/2019 (Hợp đồng tín dụng số LD 1919300187 ngày 12/7/2019) tương ứng với số tiền nợ gốc chưa thanh toán và thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bà Trần Nguyệt A, ông Hồ Hữu N, ông Nguyễn Thành N không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ như đã nêu trên, thì XBank có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho XBank là 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu DOTHANH, số loại IZ65-TK, số khung 17APJD000213, số máy ZLQ433040418, biển kiểm soát 68C-085.71 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 020100 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Kiên Giang cấp ngày 11/7/2018; nếu giá trị tài sản bảo đảm phát mãi không đủ thanh toán nợ thì bà Trần Nguyệt A, ông Hồ Hữu N tiếp tục có nghĩa vụ trả nợ cho XBank cho đến khi thanh toán dứt nợ.

2- Về án phí:

Buộc ông Hồ Hữu N và bà Trần Nguyệt A phải có nghĩa vụ liên đới nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 18.629.000đ (Mười tám triệu sáu trăm hai mươi chín ngàn đồng).

Ngân hàng X được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí là 8.800.000đ (Tám triệu tám trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009743, ngày 13/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3- Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tuyên án (20/4/2023); bà Trần Nguyệt A có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc được niêm yết, tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang;
- Chi cục THADS h Châu Thành, KG (khi án có hpll);
- Các đ-ơng sự;
- L- u hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Thu Hương